

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
QUẬN HẢI CHÂU
TP. ĐÀ NẴNG

Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc

Bản án số: **61** /2020/HSST

Ngày 09/9/ 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG

Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Ngọc Kinh Luân**

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Sanh**.

2. Ông **Huỳnh Thanh Trà**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Phương Trang** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Tường Vy** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 54/2020/HSST ngày 23 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Ngô Hữu N, sinh ngày 22/12/1991; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn V. X, xã B. T, huyện T. B, tỉnh Q. N; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Thợ sắt; Con ông Ngô K và bà Trần Thị L; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14/3/2020; *có mặt*.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Mai Văn T, sinh năm 1996. Địa chỉ : 40 H.N.T, phường H. C. N, quận H.C, thành phố Đ.N, *vắng mặt*.

+ Ông Đoàn Bảo T, sinh năm 1996 Địa chỉ 622 Núi Thành, phường H. C. B, quận H.C, thành phố Đ.N, *vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 2 giờ 00' ngày 21/4/2019, Nguyễn Hữu H đến dãy nhà trọ số 27 Nguyễn Lộ Trạch, phường H.C.N, quận H.C, thành phố Đ. N trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu trắng, biển số: 92D1-295.92, số máy: JF46E-2073475, số khung: RLHJF4616EY050906 của chị Trần Thị B. Sau khi trộm được xe, H liên lạc và bán xe này cho Ngô Hữu N với giá 8.000.000 đồng. N đồng ý và hẹn giao dịch tại đường Đồng Kè, quận L. C, thành phố Đ, N.

Sau khi mua xe, Ngô Hữu N cắt chìa khóa mới và dán xe lại thành màu đen bạc. N liên lạc với một người chuyên làm giấy tờ giả (*Chưa rõ lai lịch*) qua Zalo có tài khoản “Phương 9 tuổi” và Facebook “Dân Đà Nẵng” để làm giả giấy tờ. N cung cấp thông tin đặc điểm xe (*Loại xe, màu sơn, số máy, số khung*) và yêu cầu làm giả 01 giấy chứng minh nhân dân; 01 giấy chứng nhận, đăng ký xe và 01 biển số xe giả với giá 2.400.000 đồng. Khoảng 03 ngày sau, người làm giấy tờ giả gửi cho N 01 biển số xe 92N1-286.74, 01 giấy đăng ký xe và 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Đoàn Ngọc L. N gắn biển số 92N1-286.74 vào, rồi điều khiển xe đến Cầu Đỏ, vứt biển số xe cũ xuống sông. Ngày 8/5/2019, N chụp hình xe rồi đăng lên trang Chotot.com rao bán với giá 26.000.000 đồng. Lúc này, anh Mai Văn T và anh Đoàn Bảo T thấy tin bán xe nên liên lạc cho N. Đến trưa ngày 8/5/2020, tại quán cà phê số 35 Lê Đại Hành, phường K. T, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, anh T và anh Tr gặp N để mua bán xe thì bị Công an phường K. T mời về làm việc.

Vật chứng thu giữ:

- 01 giấy chứng minh nhân dân số 205892647, ghi Công an tỉnh Quảng Nam cấp ngày 18/02/2016 cho Đoàn Ngọc Lộc, HKTT: Tổ 7, Nam Sơn, Tam Hiệp, Núi Thành, Quảng Nam.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 026222 do Công an huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam cấp ngày 19/11/2014 cho Đoàn Ngọc L, HKTT: Tổ 7, Nam Sơn, Tam Hiệp, Núi Thành, Quảng Nam

- 01 biển kiểm soát xe số 92N1-286.74.

Theo Kết luận định giá tài sản số 74/KL-HĐĐG ngày 21/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, Ủy ban nhân dân quận Hải Châu, kết luận: xe mô tô nêu trên có trị giá 33.000.000 đồng.

Theo Kết luận giám định số 53/GĐ-TL ngày 22/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng: Giấy chứng minh nhân dân và giấy đăng ký xe mang tên Đoàn Ngọc Lộc là giả.

Theo Kết luận giám định số 59/GĐ-TL ngày 9/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng: Biển số xe 92N1-286.74 là giả.

Trong quá trình điều tra, Ngô Hữu N đã bỏ trốn, đến ngày 14/3/2020 bị bắt theo Quyết định truy nã số 02 ngày 04/01/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

Tại bản cáo trạng số: 58/CT - VKS ngày 22/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Ngô Hữu Nhân về tội “ *Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 323 và tội “ *Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*” theo điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm c khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Hữu N từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội “ *Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” và từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “ *Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Ngô Hữu N phải chịu là từ 36 tù tháng đến 48 tháng tù

Tại phiên tòa bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người đã tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận: Mặc dù biết rõ xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade BKS 92D1 - 295.92, số khung : RLHJFY 050906, số máy : JF46E – 2073475 do Nguyễn Hữu H trộm cắp mà có nhưng vẫn mua để bán lại kiếm lời. Để thuận tiện cho việc tiêu thụ, bị cáo liên hệ với người chuyên làm giấy tờ giả đặt làm 01 chứng minh nhân dân; 01 giấy chứng nhận, đăng ký xe và 01 biển số giả với giá 2.400.000 đồng. Lúc chuẩn bị mang đi tiêu thụ thì bị bắt giữ.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội của bị cáo của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Mặt khác, vì động cơ vụ lợi cá nhân, để thuận tiện cho việc mua bán phạm pháp để kiếm tiền tiêu xài bị cáo đã đặt làm giả nhiều giấy tờ của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền. Sau khi phạm tội đã bỏ trốn gây khó khăn cho việc điều tra. Do vậy, đối với bị cáo cần phải xử phạt với mức án tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên xét sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, Vì vậy, HĐXX xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Về xử lý tang vật : xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade BKS 92D1 - 295.92, số khung: RLHJFY 050906, số máy : JF46E – 2073475 đã được xử lý trong bản án số hình sự sơ thẩm số 11/2020/HS – ST ngày 27/02/2020 của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

[4] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Ngô Hữu N** phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” và tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*”

1. Áp dụng: khoản 1 Điều 323; điểm c khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Xử phạt: **Ngô Hữu N 01** (*một*) năm tù về tội *Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có* ” và **02** (*hai*) năm **06** (*sáu*) tháng tù về tội “ *Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*” .

Áp dụng Điều 55 BLHS tổng hợp chung của hai tội buộc Ngô Hữu N phải chấp hành hình phạt tù là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 14/3/2020.

2. Án phí HSST bị cáo phải chịu là **200.000** đồng

3. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay, ngày 09/9//2020

Tr-êng híp quyỐt ỜĐnh Ờ-íc thi hụnh theo quy ỜĐnh t¹i Sĩòu 2 LuỄt Thi hụnh ,n đƠn sù, ng-êi Ờ-íc thi hụnh ,n đƠn sù, ng-êi phỄi thi hụnh ,n đƠn sù cã quyỜn thoỄ thuỄn thi hụnh ,n, quyỜn y^au cỰu thi hụnh ,n, tù nguyỜn thi hụnh ,n hoẶc bĐ c-ìng chỖ thi hụnh ,n theo quy ỜĐnh t¹i c,c ỜiỜu 6, 7 vự 9 LuỄt Thi hụnh ,n đƠn sù; thêi hiỜu thi hụnh ,n Ờ-íc thùc hiỜn theo quy ỜĐnh t¹i Sĩòu 30 LuỄt Thi hụnh ,n đƠn sù.

Nơi nhân

- VKSND Q.Hải Châu
- Công an Q.Hải Châu
- CC THADS Q.Hải Châu
- Bị cáo
- Những người TGTT
- Lưu hồ sơ

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

ĐẶNG NGỌC KINH LUÂN

